

Vạn Giáo Nhất Lý.

Xin Bác Sĩ giải thích về vạn Giáo Nhất Lý.

Vạn Giáo Nhất Lý là mọi tôn giáo đều có cùng một nguyên lý. Tại Việt nam có một nền đạo mới gọi là đạo Cao Đài với nguyên lý là mọi tôn giáo đều là một, có cùng một nguồn gốc tức là Đức Chí Tôn, có cùng một giáo lý dựa trên Tình Thương Yêu và Sự Công Bình, và là những hình thức khác nhau của cùng một chân lý. Trong tinh thần này mục đích của mọi tôn giáo là đem lại thái bình hạnh phúc cho nhơn loại ở trên thế gian, sự yên tĩnh trong tâm hồn, và được hiệp nhất cùng Đức Chí Tôn ở cõi Niết Bàn hay Thiên Đàng.

Xin Bác Sĩ giải thích thêm về việc mọi tôn giáo có cùng một nguồn gốc.

Muốn giải thích vì sao mọi tôn giáo có cùng một nguồn gốc, trước hết chúng ta hãy nghiên cứu quan niệm của mỗi tôn giáo về Thượng Đế. Thượng Đế hay Đức Chí Tôn được người bình dân gọi là Ông Trời. Các tôn giáo gọi Ông Trời bằng những danh xưng khác nhau như;

Ấn Độ giáo gọi bằng Brahman,
Do Thái giáo gọi bằng Elohim, hay Yehvah, hay Jehovah
Lão giáo gọi bằng Đạo,
Phật giáo gọi bằng Chơn Như hay Chân Tâm,
Thiên Chúa giáo gọi bằng Christ hay là Đức Chúa Trời
Hồi giáo gọi bằng Allah,
Khổng giáo gọi bằng Thái Cực...

Thưa Bác Sĩ, các tôn giáo gọi Thượng Đế bằng những danh xưng khác nhau vậy quan niệm của các tôn giáo về Thượng Đế ra sao?

Dù dùng nhiều danh xưng khác nhau để gọi Đức Thượng Đế, các tôn giáo có những quan niệm về Thượng Đế rất giống nhau.

Vào thời văn minh cổ Ai Cập, sách Le Kybalion có nói rằng “vũ trụ này đã do một thực thể duy nhất sinh hoá ra, thực thể ấy là Thần là sự sống là Trí Huệ” (Derrière l’univers du temps et de l’espace, se cache toujours la Réalité Substantielle, La Vérité Fondamentale. Le Kybalion trang 43) và “Vũ trụ này đã được sinh hoá từ một Nguyên Khí vô tận vô cùng vô thủy vô chung.” (Le Tout est Esprit, L’Univers est Mental. Le Kybalion, trang 26). Như vậy Đức Chí Tôn được coi như là một đấng vô hình vô thủy vô chung sáng tạo nên vũ trụ.

Trong Đạo Đức Kinh chương thứ 25, Đức Lão Tử có diễn tả như sau: “có một đấng kia, từ hỗn mang mà thành, sanh ra trước cả trời đất, trong cô tịch, đứng một mình không nhúc nhích, đi cùng khắp mà không mỏi, được gọi là mẹ của muôn vật. Ta không biết tên gì, cưỡng gọi là Đạo.”

Ấn Độ giáo gọi Đức Chí Tôn là Brahman, đấng tối cao, vô hình, bất sanh, bất diệt, bất hư, bất hoại. (Verily, that great unborn soul, undecaying, undying, immortal, fearly, is Brahman. Brih. Up. 4.4.25). Hoặc Brahman là linh quang, không đầu, không cuối, là đấng sáng tạo nên tất cả. (Primal energy is Brahman. That Brahman is beginningless, transcendent, eternal. Bhagavad Gita).

Do Thái giáo gọi Đức Chí Tôn là Elohim hay là Yehvah hay Jehovah. Theo huyền môn Kabbalah thì Thượng Đế là Hư Vô, bản thể tuyệt đối của vũ trụ. Khi vũ trụ chưa thành hình thì Thượng Đế được gọi là Ein-sof, hay là Linh quang (Divine Essence, the Light of the Infinite), và Linh quang là một trạng thái hư vô gọi là cõi hư không (Belimah, or the Nothingness). Thoạt kỳ thủy, Âm quang tạo nên một khoảng trống không trong khối Linh quang làm thành một tình trạng hỗn độn trong khoảng chân không. [“In the beginning of the King’s authority, the lamp of darkness (Yin energy) engraved a hollow in the Supernal Luminescence...and the hollowing of the Divine Essence occurs in Tohu and Bohu (Chaos and Void). He stretches the north on Chaos, He hangs the earth on

Nothingness (Beli-mah)]. (Job 26:7) Khi vũ trụ được thành hình, thì Thượng Đế được gọi là Thái Cực (Kether), và vũ trụ được thành hình trong hệ thống thập duyên gồm có:

- 1- Kether (Thái Cực, trời)
- 2- Chocmah (Dương quang, expansive force)
- 3- Binah (Âm quang, astringent force)
- 4- Chesed (Nghĩa, Benevolent force)
- 5- Gebirah (Lẽ, Destructive force)
- 6- Tiphered (Tín, harmony, equilibrium)
- 7- Netzach (Nhân, love)
- 8- Hod (Trí, Intelligence, Objectivity)
- 9- Yesod (Dục giới, Astral kingdom of desires, human desires)
- 10-Malkuth (Sắc giới, Terrestrial kingdom)

Và sau đó, bắt nguồn từ đạo Do Thái là đạo Thiên Chúa và đạo Hồi.

Phái huyền môn của đạo Thiên Chúa cho rằng Đức Chúa Trời là đấng vô hình được gọi là Đạo hay là Ngôi Lời: “Khi chưa có trời đất thì đã có Đạo, Đạo ở cùng Đức Chúa Trời và Đạo là Đức Chúa Trời. Đạo tạo ra Càn Khôn thế giới. Không có Đạo thì không có gì.” (Before the creation, there was the Word. The Word was with God, and the Word was God. All things are made by Him, and without Him, was not anything made that was made. John 1:1-3)

Huyền môn Hồi giáo thì gọi Đức Chí Tôn là Allah, là Huệ quang, là Tình Yêu, là Linh quang hay là Hư Vô (God may be defined as the consciousness of the One Reality, be it called Wisdom, Light, Love or Nothingness. Annemarie Schimmel, Chapel Hill 1975. Mystical dimension of Islam).

Khổng giáo dựa vào Kinh Dịch và tin tưởng rằng Thượng Đế là Thái Cực. Hệ Từ Thượng của Kinh Dịch có viết: Dịch hữu Thái Cực, thị sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng, tứ tượng sinh bát quái.

Và Thượng Đế vô hình đã dùng chữ không mà tạo thành Càn Khôn thể giải:

Thiên hà ngôn tai, tứ thời hành diên, vạn vật sanh diên, Thiên hà ngôn tai. Nghĩa là: Trời có nói gì đâu, mà bốn mùa qua lại, vạn vật sanh thành, Trời có nói gì đâu.

Như vậy những tôn giáo xưa quan niệm về Đức Chí Tôn như là một đấng vô hình bất sanh bất diệt, đầy đủ quyền năng tạo thành càn khôn vũ trụ. Còn Phật giáo quan niệm về Đức Chí Tôn ra sao?

Vì Phật giáo cho rằng tất cả đều là không cho nên mới có sự hiểu lầm cho rằng Phật giáo là vô thần, phủ nhận Thượng Đế. Thật ra, lúc còn tại thế, sau khi đắc đạo, Đức Phật không muốn thảo luận về nguồn gốc con người, vì vấn đề này quá cao siêu trừu tượng khó hiểu, mà chỉ quan tâm hướng dẫn chúng sanh trên con đường thoát khổ. Khi được hỏi về nguồn gốc con người, đức Phật trả lời rằng: “Khi có người bị một mũi tên độc thì ta phải làm gì? Có cần phải truy nguyên tìm hiểu nguồn gốc của mũi tên độc hay là tìm ngay cách cứu sống con người. Nếu ta cứ quan tâm tìm hiểu nguồn gốc của mũi tên, hoặc tìm hiểu nguồn gốc con người thì con người sẽ chết trước khi tìm ra sự thật.” Thật ra, sau khi đắc đạo, Đức Phật đã để ra 21 ngày để giảng kinh Hoa Nghiêm, giảng về huyền nghĩa “**nhất tâm chân như, pháp giới duyên khởi**”, thuyết minh về sự thành hình của vũ trụ vạn hữu để hoá độ cho hạng thượng thừa bồ tát. Kinh Hoa Nghiêm cho rằng mọi sự vật trong vũ trụ đều do tâm mà ra. Và Tâm đây là Tâm Chân Như, hay là Chân Không Diệu Hữu, Bản thể, hay gọi một cách khác là cái Tâm Không, cái tâm Phật, hay là Phật tính. Khi tâm trở thành không, con người sẽ tìm thấy Phật tánh. Và tâm này là Chân Tâm, Chân Ngã, Niết Bàn, Bất sinh bất tử.

Tóm lại, Phật giáo gọi Thượng Đế là Chân Tâm, Chân Như, Chân Ngã, Niết Bàn, bất sinh bất diệt. Con người muốn trở về hiệp một cùng Thượng Đế thì phải trở về với cái tâm không.

Còn Đạo Cao Đài quan niệm về Đức Chí Tôn ra sao?

Cao Đài gọi Thượng Đế là Đức Chí Tôn, là Thầy. Đức Chí Tôn là Hư Vô chi khí hay còn gọi là Đại Đạo, là Vô Cực. Từ khí Hư Vô, có ngôi Thái Cực, và Âm Dương, và có sự thành hình của Càn Khôn thể giải:

Thủa chưa dựng nên ngôi trời đất,
Khoảng không không mịt mịt mờ mờ,
Hồn nhiên một khối ban sơ,
Vần vần luân chuyển gồm cơ nhiệm mầu.

Khí khinh khinh toả sâu rộng khắp,
Ánh huyền huyền bền chắc lưu hành,
Vô hình vô tình vô danh,
Cưỡng viết Đại Đạo hoá sanh vô cùng.

Tượng một điểm trụ trung duy nhất,
Là Lý, ngôi Thái Cực Thánh Hoàng,
Vận hành phân khí tạo đoan,
Âm Dương ngưng tụ thể gian lập thành.

TGST 1966-67 tr. 39

Trước khi chưa định ngôi Thái Cực thì trong khoảng không gian ấy còn đưng mịt mịt mờ mờ với khí hồng mông, vì đó còn trong thời kỳ hỗn nguyên vậy. Không gian ấy tức là Vô Cực. Trong Vô Cực ấy lại có cái nguyên lý Thiên Nhiên tuyệt diệu tuyệt huyền, rồi lại có thêm một cái nguyên khí tự nhiên nữa. Lý với khí ấy tức là Âm với Dương trong buổi Hồng Nguyên thời đại. Lý, khí ấy lại lần lần ngưng kết với nhau mà đông tụ lâu đời nhiều kiếp mới thành ra một khối tinh quang rất đầy đủ các sự tốt đẹp. Chừng đúng ngày giờ khối ấy mới nổ tung ra một tiếng vang lừng dữ dội phi thường, làm cho rung động cả không gian, bèn có một điểm linh quang từ trong tiếng nổ ấy văng ra mà lẫn lộn quây quần giữa chôn không trung, dang tủa hào quang rất chiếu diệu rạng ngời, trùng trùng

điệp điệp, rực rỡ chói loà khắp cả mọi nơi. Ấy chính là ngôi Chúa Tế của Càn Khôn Vũ trụ đã biến hoá ra vậy: mà vũ trụ từ đây mới bắt đầu có ngôi Thái Cực trọn lành, trọn tốt, toàn tri toàn năng, thiên biến vạn hoá, vô tận vô cùng, nắm trọn quyền hành, thống chưởng cả Càn Khôn Vũ Trụ, và lấy cơ thể âm dương mà phân thanh biện trực, là máy động tịnh để gom tụ cái hư vô đặng hoá sanh muôn loài vạn vật.

Khi tạo thành muôn vật Đức Chí Tôn dạy rằng: “Thầy là các con, các con là Thầy.” nghĩa là tất cả đều có cùng chung một bản thể.

Thưa Bác Sĩ, thời đại này là thời đại của khoa học, Bác Sĩ có nghĩ rằng những quan niệm của tôn giáo có đi ngược với quan niệm của khoa học không?

Khoa học không dùng danh xưng Thượng Đế để gọi đáng tạo hoá mà chỉ nói rằng vũ trụ được thành lập từ khoảng không và Khí Hư Vô của đạo giáo thì được khoa học gọi là cosmic soup. Còn Âm quang và Dương quang của đạo giáo thì tương ứng với âm điện tử (electrons) và dương điện tử (positrons), và vũ trụ được thành lập do bởi hiện tượng big bang, một tiếng nổ lớn. Hiện tượng big bang cũng đã được đạo Cao Đài đề cập tới khi nói về việc thành lập Càn Khôn vũ trụ.

Tóm lại, đạo giáo và khoa học đã có quan điểm giống nhau cho rằng Hư Vô, một năng lực vô hình, bất sanh bất diệt, toàn năng toàn tri đã tạo thành vũ trụ và muôn vật. Năng lực vô hình này được gọi bởi nhiều tên khác nhau như là Đạo, Đại Đạo, Ein-sof, Đức Chúa Trời, Allah, Trí Huệ, Thái Cực, Brahman, Linh Quang, Tâm Chân Như, Tâm Phật, Cao Đài, Khoảng Không... Và Đức Chí Tôn là nguồn gốc của Càn Khôn Vũ Trụ và muôn vật.

Xin Bác Sĩ nói thêm về sự thành hình của vũ trụ.

Khoa học đã chứng minh rằng tất cả đều được cấu tạo bằng âm điện tử và dương điện tử, nghĩa là muôn vật đều có cùng một bản thể. Tôn giáo không thể chứng minh điều này một cách rõ ràng, nhưng phân đông đều có quan điểm giống nhau.

Trong các tôn giáo như Kinh Dịch, Lão giáo, Do Thái giáo, và đạo Cao Đài đều đề cập đến Âm quang và Dương quang được thành hình trong khoảng chân không, và sau đó cấu tạo nên vũ trụ giống như khoa học đã chứng minh. Nhưng quan trọng nhất là tất cả tôn giáo đều cho rằng Đức Chí Tôn và vũ trụ trong đó có con người đều có cùng một bản thể.

Xin Bác Sĩ nói thêm về vấn đề Đức Chí Tôn và vũ trụ có cùng một bản thể. Bản thể là gì?

Bản thể là thành phần cấu tạo của cơ thể, ý muốn nói Đức Chí Tôn và vũ trụ có cùng một cấu tạo. Cấu tạo của Thượng Đế là Linh Quang, trong đó có dương quang và âm quang, và vũ trụ với con người cũng có cùng một thể linh quang, trong đó dương quang và âm quang tương ứng với dương điện tử và âm điện tử.

Thứ nhất, quyển sách *Asclepios* của cổ Ai Cập cho rằng con người đã đến từ một thực thể tuyệt đối và sở hữu một phần của thực thể tuyệt đối ấy, tức là Đức Chí Tôn. Đối với người Ai Cập xưa, thì vạn vật, bằng nhiều đường lối khác nhau, sẽ đạt tới cùng một mục đích: Trở thành Orisis, trở thành Thần minh tức là Đức Thượng Đế... (Pour l'Egyptien, tous les etres, par divers chemins, tendent vers un meme but: devenir Orisis, c'est a dire un Dieu, une parcelle consciente et divine du Tout divin. Henri Durville, *La Science secrete*, tr. 179).

Lão giáo cũng có cùng một quan niệm cho rằng muôn vật được thành hình từ Đạo nghĩa là từ Đức Chí Tôn. Nếu muôn vật biết trở về với Đạo, với hư vô, giữ lấy cái tịnh, sẽ thấy rằng vạn vật sinh ra rồi trở về. Đó là vạn vật tuy mênh mông, nhưng đều sẽ trở về

nguồn gốc. Trở về nguồn là tịnh, gọi là phục mạng. Phục mạng là thường hằng. (Đạo Đức Kinh chương 16)
Giống như câu: Nhất bản tán vạn thù, vạn thù qui nhất bản.

Xin Bác Sĩ giải thích về phục mạng và thường hằng. Và câu Nhất bản tán vạn thù, vạn thù qui nhất bản.

Phục mạng là vãng lịnh Đạo, tức là vãng lịnh cái hư vô, cái tịnh, có nghĩa là trở về với cái tịnh, và trở thành vĩnh cửu.

Nhất bản tán vạn thù là từ cái gốc của Đạo mà muôn vật được sinh ra. Vạn thù sinh nhất bản là sau cùng rồi vạn vật sẽ trở về nguồn cội của mình, tức là Đạo, là Đức Chí Tôn, hay nói cách khác, là được hiệp một cùng Đức Chí Tôn.

Đó là quan niệm của Lão giáo.

Còn Ấn Độ giáo thì cho rằng Brahman đã phân hoá chính bản thể của mình để thành hình vạn vật. Bởi vì thật sự, vạn hữu là Brahman (For truly, everything here is Brahman. Manukya Up. tr. 2).

Con người khi thấy được Trời lồng trong vạn hữu tức là đã đạt được chân lý, và tìm thấy Thượng Đế. Khi biết được căn bản ấy, tức là biết được chân tướng của mình, biết được rằng có Trời ở trong ta, tức là đã đạt được điều kiện để trở thành Tiên Phật. (Ever seated in the heart, He is framed by the heart, by the thought, by the mind. They who know that become immortal. Brih. Up. 4.4.25).

Xin Bác Sĩ giải thích về sự con người khi thấy được Trời lồng trong vạn hữu tức là đã đạt được chân lý, và tìm thấy Thượng Đế.

Trời lồng trong vạn hữu là trong vạn vật đâu đâu cũng có Trời từ trong vật chật thảo mộc thú cầm và con người. Con người có đồng thể cùng Đức Chí Tôn, và cũng đồng thể cùng muôn vật. Khi con người cảm nhận được rằng mình và muôn vật cùng là một, thì tự

nhiên sẽ có những tình cảm thương yêu đối với muôn vật, con người sẽ được hiệp một cùng Thượng Đế.

Tương tự như vậy, đạo Do Thái cho rằng Thượng Đế là Bản Thể duy nhất, là căn nguyên sinh ra vạn hữu, trong đó con người cũng là một Thượng Đế. [Kaballah dùng bốn chữ YHVH (Thượng Đế) để hình tượng con người]

Thiên Chúa Giáo thì cho rằng Thượng Đế là cốt lõi, là tâm điểm của muôn loài, là chân tâm của con người. Điều này được phản ánh khá rõ trong Thánh kinh.

Nước Trời trong anh em (Luke 17:21)

Thần Chúa ở trong anh em. (I Cor 3:16)

Đấng Christ trong ta (Ephesians 4:13)

Chúa trời ở trong ta, và ban cho ta Thần của Ngài (I John: 4:12-13)

Phái Huyền môn của đạo Thiên Chúa cho rằng con người có thể trở thành Thượng Đế.

Thánh Paul có nói: Tôi sống chẳng phải là tôi sống mà là Chúa sống trong tôi. (Galatians 2:20)

Và còn nói: Ai sống kết hợp với Chúa, sẽ có một thân như Chúa. (I Cor 6:17)

Một chỗ khác trong Thánh kinh cho rằng con người không bao giờ rời xa được Thượng Đế: Thượng Đế là gốc nho, con người là cành nho. Cành có bao giờ rời được gốc? (Matthew 15:5).

Và ước nguyện của Đức Chúa Jesus là Trời người hợp nhất (John 17:21-25) cũng như chính Đức Chúa: Ta và Cha ta là một.

Môn phái Mật Tông Hồi Giáo (Sufism) cũng cho rằng Thượng Đế là duy nhất. Vũ trụ này được tạo nên từ Thượng Đế. Con người có thể kết hợp cùng Trời, và Thượng Đế ở trong ta.

Xin Bác Sĩ nói thêm về vấn đề con người có thể kết hợp cùng Trời, và Thượng Đế ở trong ta.

Vũ trụ được tạo nên từ Thượng Đế, tức là ai, cũng có Thượng Đế trong mình, được bao bọc bằng cái ngã. Khi con người bỏ được cái

ngã, tức là những thất tình lục dục, ham muốn vật chất, thì tự nhiên sẽ tìm thấy được Thượng Đế ở trong ta.

Abu-Yazid, một vị thánh Hồi giáo có nói: tôi đã gặp Chúa toàn năng trong giấc mộng, và hỏi Ngài: Đường nào về với Chúa? Ngài trả lời: Hãy trút bỏ ngã chấp và hãy vươn lên. (Quel est le chemin qui mene vers Toi? Il me dit:depouille toi de ton toi, et eleve-toi. Marijan Mole, les mystiques musulmanes tr. 61)

Yazid Bastami, một vị thánh Hồi giáo khác nói: tôi bỏ hết bản ngã của tôi như con rắn lột xác, rồi tôi nhìn vào bản thể tôi, và khi ấy tôi chính là Ngài. (Je me suis devetu de mon ame, comme le serpent depouille sa peau, puis j'ai considere mon essence, et voici que mon Je c'est Lui. Louis Massignon, Sur les origines du lexique technique de la mystique musulmane. tr 70).

Khổng giáo căn cứ trên Kinh Dịch cho rằng trời đất cùng muôn vật đều có cùng một thể. (Thiên địa vạn vật đồng nhất thể) Và cứu cánh của con người là hợp nhất cùng trời (Dịch giả: Thiên Nhân Hợp Nhất nhi dĩ hĩ. Trình Y Xuyên).

Hệ Từ thượng chương 11 của Kinh Dịch có dạy: Tẩy Tâm, thoái tàng ư mật, nghĩa là tẩy rửa tâm hồn, trở về với tâm linh.

Trong Phật giáo, triết lý thiên địa vạn vật đồng nhất thể cũng khá rõ rệt. Phật giáo cho rằng Phật tánh, Chân tâm, Niết bàn, Chân không diệu hữu, là không, và muôn vật trên thế gian này thấy thấy đều không. Cái không của ta không khác cái không của Phật.

Đức Phật từng dạy: Tâm tức Phật, và Phật tức tâm, hoặc Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành.

Khi con người không còn gì để bám víu tức khắc sẽ tìm thấy Phật tánh ngay trong lòng mình.

Ứng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm. (Kinh Kim Cương)

Còn trong đạo Cao Đài thì sao, thưa Bác Sĩ?

Trong Cao Đài quan niệm Trời người là một, và Trời người hiệp nhứt lại càng rõ rệt hơn bao giờ.

Ngay trong buổi đầu, Đức Chí Tôn dạy: Thầy là các con, các con là Thầy. Có nghĩa rằng tất cả đều đồng chung một bản thể. Khi giải thích về sự tạo lập càn Khôn thể giới Thầy đã dạy rằng: Thầy đã nói với các con rằng khi chưa có chi trong Càn Khôn Thế Giới thì Khí Hư Vô sanh ra có một Thầy, và ngôi của Thầy là Thái Cực. Thầy phân Thái Cực ra Lương Nghi, Lương Nghi ra Tứ Tượng, Tứ Tượng Biến bát Quái, Bát Quái biến hoá vô cùng mới lập ra Càn Khôn Thế giới. Thầy lại phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là vật chất, thảo mộc, côn trùng, thú cầm, gọi chung là chúng sanh. Các con đủ hiểu rằng chi chi hữu sanh cũng do bởi chơn linh Thầy mà ra, hễ có sống ắt có Thầy, Thầy là cha sự sống. TNHT 1968, tr. 62

Điều này cho thấy rằng Đức Chí Tôn hiện hữu khắp mọi nơi:

Đạo là Ngôi Nhất Nguyên Chủ Tể,
Đạo cũng là đồng thể vạn linh.
TGST 1966-67 tr. 35

Khi con người biết tu hành, tu tâm luyện tánh, con người sẽ được hiệp nhứt cùng Đức Chí Tôn:
Con là một Thiêng Liêng tại thế,
Cùng với Thầy đồng thể linh quang.
Khoá chìa con đã sẵn sàng,
Khi vào cõi tục khi sang thiên đình.
TGST 1866-67, tr. 36

hoặc:

Người với trời thể chất song song,
Nếu mình bền chí gia công,
Tu thân luyện mạng, cũng mong thành trời.
TGST 1966-67, tr. 229

Tóm tắt lại, khi phân tách quan điểm của các tôn giáo, ta thấy rằng mọi tôn giáo đều giống nhau trên phương diện bản thể của Đức Chí Tôn, sự thành hình của vũ trụ và con người, và nhứt là cứu

cánh rớt ráo của con người trên con đường tiến tới sự hiệp nhất cùng Thượng Đế.

Xin bác Sĩ nói thêm về sự hiệp nhất cùng Thượng Đế qua các tôn giáo.

Nếu xét về sự tương quan giữa Trời và Người, phần đông các Tôn giáo cũng cùng gặp nhau ở một quan điểm chung, tin tưởng rằng con người ai cũng có Trời Phật ở bên trong.

Con người gọi Đấng cao cả bên trong của mình là Lương Tâm, thần Lương Tâm. Trên thực tế, ai cũng có một linh hồn hay là Chơn linh hay linh quang do Thượng Đế ban cho.

Đạo Bái Hỏa gọi là Tiểu Linh quang.

Ấn Độ Giáo gọi là Chơn Tâm

Phật Giáo gọi là Phật Tâm.

Lão giáo gọi là Thiên Tâm

Thiên Chúa giáo gọi là Linh hồn

Thần Đạo (Shinto) ở Nhật gọi là Rei

Islam gọi là Nafs-e-mutamannah,

Cao Đài gọi là Tiểu Linh quang.

Ấn độ Giáo có dạy rằng: “Khi con người dẹp bỏ hết phàm Tâm (ham muốn), dục vọng thì sẽ gặp được Đấng Chí Tôn (Brahman)

Người nào thấu hiểu được sự vinh diệu của Chân Tâm bên trong cái xác phàm giả tạm, sẽ nhận thức được rằng con người là một với Đức Chí Tôn (Brahman), đấng Chúa Tể và Tạo hóa của muôn loài”

Chân nhân nhỏ tựa ngón tay,

Nằm trong tâm khảm muôn loài thụ sinh.

**Tâm thần trí lự bao quanh,
Ai mà biết được trở thành Thần Tiên
(BS. Nguyễn văn Thọ dịch).**

Hay nói cách khác, lương tâm hay chân tâm nằm sâu thẳm tận đáy lòng, và bị bao bọc bởi lục dục và thất tình. Người nào dẹp bỏ được lục dục thất tình sẽ tìm được Phật tánh ở ngay trong lòng.

**Lão giáo dạy rằng:
Tâm là Đạo, Đạo là Tâm
Trở về nội Tâm thì tìm thấy Đạo.**

**Con người có thể hiểu được cả thế gian
Mà không cần bước ra khỏi cửa
Con người có thể hiểu được cả Vũ trụ
Mà không cần nhìn ra khỏi khung cửa sổ.
Thật ra càng đi xa, càng thấy ít
Thánh nhân chỉ cần nhìn vào nội Tâm,
Tìm được Chơn như bản thể.
Là thấu hiểu được mọi chuyện ở Thế gian.
(Đạo Đức Kinh)**

**Phật dạy rằng:
“Ta là Phật đã thành. Chúng sanh là Phật sẽ thành.”
“Chúng sanh đều có Phật tánh trong lòng”
“Tâm tức Phật, Phật tức Tâm”**

Đó là quan niệm của tôn giáo ở phương Đông. Còn các tôn giáo ở phương Tây thì sao? Họ có những quan niệm giống như vậy không?

Đạo Thiên Chúa dạy: “Chỉ có một Đức Chúa Cha ở trên tất cả và ở trong tất cả” (Eph 4:6)

“Nước Trời ở trong lòng người” (Luke 17:21)

Con người là nhà của Thượng Đế. Đức Thượng Đế ở trong ngôi nhà của Người.” (1Cor 3:16)

Dù chưa có ai thấy được Thượng Đế, nhưng nếu con người thương yêu nhau, sẽ cảm nhận được Thượng Đế trong lòng của mình và tình thương của Người trong ta nẩy nở mạnh thêm. Ngài đã chiết Chơn linh của Ngài và đặt để trong Tâm khảm con người như một bằng chứng hùng hồn rằng con người luôn sống với Thượng Đế và Thượng Đế luôn ở trong ta.” (I John 4:12-13).

Hồi Giáo dạy:

“Thượng Đế ở gần con người hơn tĩnh mạch cổ của người” (Koran 50:16)

Hãy trở về nội Tâm, người sẽ tìm thấy Thượng Đế” (Sufism)

“Ta thấy Thượng Đế bằng mắt của lòng.

Ta hỏi: Người là ai

Thượng Đế trả lời: Người”

(Martin Lings. What is Sufism 1995).

Còn đạo Cao Đài thì sao?

Đức Cao Đài dạy:

Thầy là các con, các con là Thầy.

Đức Cao Đài dạy rằng “Khi lập Càn Khôn Thế giới rồi, Thầy phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là vật chất, thảo mộc, thú cầm và nhân loại gọi là Chúng sanh. Vậy các con đủ hiểu rằng mỗi vật hữu sanh nơi thế gian đều do Chơn linh Thầy mà ra.

**Có sống ắt có Thầy Thầy là Cha sự sống và Thầy là các con,
các con là Thầy.”**

**Nhiên Đăng Cổ Phật thị Ngã.
Thích Ca Mâu Ni thị Ngã,
Thái Thượng Nguyên Thủ thị Ngã
Kiêm viết Cao Đài.**

**Phật Trời, Trời Phật cũng là Ta
Nhánh nhóc chia ba cũng một Già.
Thích Đạo Gia Tô tay chưởng quản
Thương dân xuống thế độ lần ba.**

**Thật là diệu diệu huyền huyền,
Trời Người có một chẳng riêng khác gì.**

**Con là một Thiên liêng tại thế.
Cùng với Thầy đồng thể Linh Quang
Khóa chìa con đã sẵn sàng,
Khi vào cõi tục khi sang Thiên đình.**

**Đạo là Ngôi Nhất Nguyên Chủ tể,
Đạo cùng là đồng thể vạn linh.**

**Rằng ta là một cái Tâm chung,
Rộng lớn bao la ở khắp cùng.
Tuy chẳng có Ta mà vẫn có,
Có Ta, Ta vẫn cái Tâm chung.**

Tóm tắt lại, mọi tôn giáo có cùng quan niệm rằng Đức Chí Tôn, hay Đức Phật, Đức Chúa Trời, Đức Brahman, v.v.. có cùng một thể với con người, và con người nếu biết tu hành sẽ được trở về hiệp một cùng Đức Chí Tôn.

Thưa Bác Sĩ, những gì Bác Sĩ vừa trình bày có thể nói rằng là những triết lý, còn về phương diện thực tế, trong đời sống hằng ngày, tôn giáo có những sinh hoạt giống nhau không?

Trên phương diện thực tế trong đời sống hằng ngày của con người, tôn giáo có vẻ có những sinh hoạt vô cùng khác biệt, có lẽ có người nghĩ rằng tôn giáo không thể nào có cùng một nguyên lý. Thật ra trong những muôn vàn hình thức sinh hoạt khác biệt, tôn giáo đều cùng có giáo điều căn cứ trên cùng một nguyên lý.

Nguyên lý đó là tình thương yêu và sự công bình.

Tình thương yêu đây là tình thương yêu chân thật không vụ lợi, và sự công bình là không làm cho người khác những gì mình không muốn người khác làm cho mình.

Chúng ta có thể nói rằng, nguyên lý tình thương yêu và sự công bình là một ngôn ngữ chung của mọi tôn giáo. Dù ở đâu, dù theo truyền thống của bất cứ dân tộc nào trên thế giới, tôn giáo nào cũng dạy thương người, thương kẻ thù, thương người láng giềng, thương người khốn khổ, và đừng làm cho người khác những gì mình không muốn người khác làm cho mình.

Ví dụ như trong đạo Baha'i có dạy: "Tình thương yêu là ánh sáng soi đường trong tối tăm kết chặc Trời và người."

Đừng trao cho kẻ khác gánh nặng mà mình không muốn gánh vác. Đừng làm cho kẻ khác những gì mình không muốn làm cho mình.

Chúng sanh đều là lá của một cội cây và là những giọt nước của cùng một Đại dương."

Còn trong Phật giáo thì: **“Điều toàn mỹ thứ 9 là Tình Thương yêu. Vì nước mát làm cho mọi người đỡ khát đồng đều và rửa sạch những nhơ bợn cho con người như nhau không phân biệt kẻ tốt người xấu. Vì vậy đối với kẻ thù hay đối với bè bạn, ta nên đối đãi với họ như nhau với cùng một Tình Thương Yêu.** Tôi rất thích sự so sánh này của Phật giáo, vì dù cho kẻ dữ hay người hiền, khi uống nước thì ai cũng thấy đỡ khát. Còn nói về sự công bình thì Phật giáo có dạy rằng:

Đừng làm cho kẻ khác những gì làm chính mình đau đớn.
Linh hồn của vạn vật là cùng một thể, một thể chung cho tất cả..
Đức tính thiên nhiên của Linh hồn là bất sanh và bất diệt.”

Đạo Cao Đài thì dạy rằng:
“Các con là cơ thể của sự Thương Yêu”

Nói đến tình thương yêu và sự công bình trong đạo Cao Đài, ta phải ghi nhận rằng ngay khi bước vào Toà Thánh Tây Ninh, ta sẽ thấy ngay một bức tranh vẽ ba vị thánh của Bạch Vân Động, gọi là tượng Tam Thánh ký Thiên Nhân Hoà Ước. Trong bức tranh này, Trần Trình Nguyễn Bình Khiêm bên mặt viết câu bằng chữ Hán Thiên Thương Thiên Hạ, Bác Ái Công Bình, Thánh Victor Hugo bên trái viết câu bằng tiếng Pháp, Dieu et Humanite’, Amour et Justice. Ba vị Thánh của Bạch Vân Động là nhân chứng của Thiên Nhân Hoà Ước, hễ chúng sanh nào thể hiện được tình thương yêu và sự công bình thì sẽ được cứu rỗi.

Ngoài ra Đức Chí Tôn còn có dạy:

“Thầy là các con, các con là Thầy”
Nghĩa ỉ Thầy ở trong ta, v nếu ta biết tu hinh ta sẽ tnh Đức Chí Tôn.

Do Thái Giáo:

Yêu người láng giềng như yêu mình.

Đừng làm cho kẻ khác những gì mình không muốn cho mình.

Hởi Dân Tộc Israel, Đấng bất diệt là Thượng Đế, là Đấng duy nhất. Đấng bất diệt của muôn loài là Đức Thượng Đế ở trong tâm khảm của con người.

Đạo Thiên Chúa có dạy:

“Thượng Đế là tình thương yêu. Ai sống trong tình thương yêu là sống trong Thượng Đế.

Đừng làm cho kẻ khác những gì mình không muốn cho mình.

Có một thể xác, một linh hồn, một Đấng sáng tạo, Một niềm tin, một Thượng Đế ở trên tất cả và trong tất cả.”

Hồi Giáo:

“Ta không phải đến để trừng phạt kẻ phản bội mà là để yêu thương loài người.

Không ai có thể cho rằng mình có Đức tin thật sự nếu mình không mưu cầu cho người anh em của mình những gì mình mong muốn cho chính mình.

Thượng Đế ở khắp nơi dù Đông hay Tây”

Khổng Giáo:

Khi hỏi về nhân đạo, Đức Khổng Tử dạy rằng: Hãy yêu người. Kỹ sở bất dục, vật thi ư nhân.

Đạo Bà la Môn hay Ấn Độ giáo cũng dạy tương tự:

“Chân Đạo là tình thương vì Thượng Đế yêu cả muôn loài dù lớn dù nhỏ.

Hễ mình đau, đừng làm đau kẻ khác.”

Lão Giáo:

Hãy dùng Tình Thương yêu để đo lường tình bè bạn.

Muốn cai trị thế gian, hãy thương người như thương mình.

Ta cùng Trời Đất đồng sinh,

Ta cùng muôn vật đều là Một

Bái Hỏa Giáo: (Zoroastrianism)

“Thượng Đế yêu cả muôn loài. Trả lại, người phải yêu Thượng Đế.

Đời chỉ đẹp khi mình đừng làm cho người khác những điều không tốt cho mình.

Linh hồn người tốt được thanh thoi nơi cõi thọ”

Các dẫn chứng trên đã chứng tỏ rõ ràng rằng Tôn giáo đều có cùng một Nguyên lý, một Nguyên lý quan trọng thực tế nhất cho kiếp sống của con người.

Nếu con người ai cũng sống trong tình thương yêu và sự công bình thì thế giới này sẽ biến thành một thiên đàng.

Thật là tuyệt vời khi thấy các tôn giáo gần gũi nhau như vậy nếu ta để thì giờ nghiên cứu tận tường mọi tôn giáo, nghiên cứu thâm sâu vào cốt lõi thực sự (bỏ qua những hình thức bề ngoài), ta sẽ nhận rằng mọi tôn giáo đều là một.

Thưa Bác Sĩ, nguyên lý về tình thương yêu và sự công bình được áp dụng và diễn tả thế nào trong tôn giáo?

Mỗi tôn giáo có những luật lệ riêng biệt chung qui cũng đều do hai nguyên lý tình thương yêu và sự công bình mà ra.

Ví dụ như trong Phật Giáo có ngũ giới cấm:

Thứ nhất: Không sát sanh, nghĩa là không sát hại sanh vật. Giới cấm này đi từ nguyên lý tình thương yêu.

Thứ nhì: Không trộm cắp. Giới cấm này đi từ nguyên lý sự công bình, đừng làm cho kẻ khác những gì mình không muốn kẻ khác làm cho mình.

Thứ ba: Không tà dâm. Điều này cũng đi từ nguyên lý sự công bình.

Thứ tư: Không say sưa rượu thịt. Điều này liên quan nhiều đến hậu quả của say sưa làm xáo trộn đến sự yên tĩnh của cộng đồng và do đó cũng liên quan đến nguyên lý về sự công bình.

Thứ năm: Không nói láo, lừa dối. Điều này đi từ nguyên lý về sự công bình.

Còn trong đạo Thiên Chúa, thì có 10 điều răn.

MỘT: Trước mặt ta người chớ có các thần khác.

HAI: Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống như những vật trên trời cao kia, hoặc ở nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ qui-lạy trước các hình-tượng đó, và cũng đừng hầu-việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời ky-tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhơn tội tổ-phụ phạt lại con-cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu-mến ta và giữ các điều-răn ta.

BA: Người chớ lấy danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi; vì Đức Giê-hô-va không cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.

BỐN: Hãy giữ ngày nghỉ đặng làm nên thánh, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phán dặn người. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: chớ làm một công việc nào hết,

hoặc người, con trai con gái, tôi trai tớ gái của người, hoặc bò, lừa, hoặc một trong các súc-vật của người, hay là khách ở trong nhà người, hầu cho tôi trai và tớ gái người cũng được nghỉ như người.

NĂM: Hãy hiếu kính cha mẹ người, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có phán dặn, hầu cho người được sống lâu và có phước trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho.

SÁU: Người chớ giết người.

BẢY: Người chớ phạm tội tà-dâm.

TÁM: Người chớ trộm cướp.

CHÍN: Người chớ làm chứng dối cho kẻ lân-cận mình.

MƯỜI: Người chớ tham vợ của kẻ lân cận mình; chớ tham nhà của người, hoặc ruộng, tôi trai tớ gái, bò, lừa hay là vật chi thuộc về kẻ lân-cận người.

Trong 10 điều răn, ngoài 4 điều đầu tiên liên quan đến sự hiếu kính cùng Thượng Đế, 6 điều sau cùng đều phát xuất từ nguyên lý về tình thương yêu và sự công bình.

Còn trong đạo Cao Đài thì sao?

Trong đạo Cao Đài, Ngũ giới cấm của Phật giáo cũng được tôn trọng, nhưng ngoài ra đạo còn khuyên tín đồ nên giữ trai giới, ăn chay ít nhất 10 ngày mỗi tháng để thể hiện tình thương yêu sanh vật và cũng để tôn trọng sự công bình: mình muốn sống thì sanh vật cũng muốn sống.

Thưa Bác Sĩ, sẵn đề cập tới vấn đề ăn chay, ngoài sự biểu hiện tình thương yêu và sự công bình đối với chúng sanh, ăn chay còn có ý nghĩa gì khác?

Đây là một vấn đề rất phức tạp, chúng ta cần nhiều thì giờ để phân tách nhiều khía cạnh khác như khoa học, y lý và tâm linh. Tuy nhiên tôi xin tạm tóm tắt vài điều quan trọng nhất:

Ăn chay thứ nhất giúp chúng ta tránh sát hại sinh vật. Mỗi sinh vật đều có một cuộc sống. Nếu vì cuộc sống của chúng ta mà sát hại chúng, chấm dứt cuộc sống của chúng thì không hợp lẽ công bình. Thứ hai, ăn chay cho con người một dinh dưỡng lành mạnh, tránh được nhiều bệnh tật nguy hiểm chết người. Một số trong những chứng bệnh nguy hiểm đó là cao mỡ trong máu làm nghẽn các mạch máu trong tim và trong não, bệnh mập phì, bệnh gan có mỡ. Thứ ba, ăn chay là một phương tiện thanh lọc cơ thể. Người tu theo vô vi thiền định trong đạo Cao Đài đều ăn chay để xác thân được trong sạch nhẹ nhàng.

Thưa Bác Sĩ, Hầu như tất cả mọi tôn giáo đều kêu gọi tình thương dưới hình thức này hay hình thức khác, như là thương người, thương người láng giềng vân vân..., nhưng nhìn lại khắp nơi trên thế giới, bất cứ nơi địa phương nào, ngày ngày đều có nhan nhản những tin tức giết chóc, tàn sát giữa con người và con người. Trước hiện trạng có thể gọi là bi đát này của thế giới, tôn giáo có giải pháp gì?

Đây là một câu hỏi, một vấn đề khó khăn nhất của thế giới hiện tại, cần phải có sự hiệp tác của tất cả mọi tôn giáo mới có thể đề ra một giải pháp chung cho nhân loại. Nhìn chung, thì nguyên nhân chính của thảm trạng này của nhân loại là vì chúng sanh đang tranh dành vật chất để sống còn, hoặc để thoả mãn dục vọng cá nhân. Chỉ vì nhân loại chỉ nghĩ đến chính cá nhân của mình mà không nghĩ đến người khác, người láng giềng. Nếu mọi người thực hiện rằng tất cả nhân loại đều là anh em ruột thịt có cùng một người cha, một đấng cha trời, nghĩ rằng người láng giềng cũng như một người con ruột thịt của mình đang chịu khổ sở và cần được giúp đỡ, thì có lẽ trong lòng sẽ nảy nở chút tình thương. Và như vậy có lẽ mọi người sẽ biết thương yêu và giúp đỡ lẫn nhau.

Thưa Bác Sĩ, bây giờ tôi xin trở lại đề tài vạn giáo nhất lý, dù rằng mọi tôn giáo đều là một, nhưng tôn giáo vẫn là tôn giáo, Phật giáo vẫn là Phật giáo, Thiên Chúa giáo vẫn là Thiên Chúa giáo v.v..., mỗi tôn giáo đều có một truyền thống và sinh hoạt riêng biệt, xin Bác Sĩ cho biết sự lợi ích thực tế của nguyên lý Vạn Giáo Nhất Lý.

Trong tình thế hiện tại của chúng sanh, mọi Tôn giáo đều đua nhau tranh giành ảnh hưởng, Đạo Cao Đài chỉ mong muốn trao cho Chúng Sanh một Thông Điệp duy nhất: “VẠN GIÁO NHỨT LÝ” hay là: “Mọi Tôn Giáo đều là Một, một nguồn gốc, một Chơn Lý và chỉ là những phản ảnh khác nhau của một Chơn Lý duy nhất.”

Và khi đã là một, thì sẽ không có nghĩa lý gì để tôn giáo hiềm khích, kỳ thị lẫn nhau.

Tìm lại, qua những quan niệm của những Tôn Giáo khác nhau, ta thấy có những điểm chung sau đây đúng với quan niệm Vạn Giáo Nhứt Lý:

- Mọi Tôn Giáo đều bắt nguồn từ một Đấng Thiêng Liêng.
- Mọi Giáo Lý đều dựa trên Nguyên Lý: TÌNH THƯƠNG YÊU và SỰ CÔNG BÌNH.
- Mọi Chúng sanh đều là con cùng một đấng Cha Trời.
- Con người có thể được giải thoát trở về hiệp nhứt cùng Đức Chí Tôn qua các phương thức tu hành trở về nội Tâm.

Tôn giáo nào cũng đẹp, cũng hướng dẫn chúng sanh đến chỗ tận thiện tận mỹ, để đạt được cứu cánh là hiệp nhứt cùng Đức Chí Tôn, không có tôn giáo nào là tốt nhất, cũng không có tôn giáo nào là xấu.

Đạo Cao Đài nhấn mạnh nguyên lý Vạn Giáo Nhất Lý với mục đích hướng dẫn chúng sanh đến một nền hòa bình thánh đức dù thuộc bất cứ tôn giáo

nào. Đạo Cao Đài không có tham vọng kêu gọi mọi người bỏ Đạo của mình vì quan niệm rằng mọi Tôn Giáo đều là một (như

câu: Nhiên Đăng Cổ Phật thị Ngã, Thích Ca Mâu Ni thị Ngã, Thái Thượng Nguơn Thử thị Ngã, kiêm viết Cao Đài). Chỉ có một hy vọng khiêm tốn là chúng sanh cởi mở xem nhau như anh em cùng một nhà, cùng một Đấng Cha Trời, cùng đi trên một đoạn đường lữ thứ để rồi cùng về hiệp Một với Đức Chí Tôn.

Nếu Chúng sanh cởi mở được, để thì giờ nghiên cứu những Tôn giáo khác, để thì giờ tìm hiểu làm quen với người anh em chúng sanh đồng hành, đối thoại cởi mở với nhau tất nhiên mình sẽ có dịp hiểu nhau hơn, nhìn nhau qua những khía cạnh đẹp đẽ hơn, và sự hiểu biết lẫn nhau là một công cụ tốt đẹp và hữu hiệu nhất để dẹp bỏ những hiềm khích và củng cố tình bè bạn.

Ngoài ra, ai cũng có một xác thân vật chất. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Một tâm hồn trong sạch trong một xác thân tráng kiện.”

Con người cần hiệp chung lại với nhau thành lập những tổ chức từ thiện để phục vụ giúp đỡ người trong cộng đồng về phương diện vật chất. Có được như vậy, dù thuộc mọi sắc dân nào, dù thuộc mọi tín ngưỡng nào, con người cũng chỉ nhìn thấy nhau như anh em một nhà, sống chung nhau trong nền bòa bình thánh đức.

Thưa Bác Sĩ, đó là về phương diện nhân sinh hay xã hội, Bác Sĩ có nói về sự hiệp nhưt cùng Đức Chí Tôn, vậy các tôn giáo có đồng nhất về vấn đề này không?

Thiên Đạo giải thoát:

Hiện tại chúng sanh cũng có một số ít có khuynh hướng trở về nội tâm. Liên Hiệp Quốc có thành lập một Thiên Đường ở Newyork để đón tiếp mọi người không phân biệt sắc dân và tôn giáo để cùng nhau trở về nội tâm để được hiệp Một cùng Đức Chí Tôn.

Mục đích tối hậu của Đạo Cao Đài cũng là trở về với vô vi.
Ngày đầu mở Đạo, Đức Chí Tôn có dạy:” Đạo vốn vô vi, nhưng
Thầy dùng hữu hình để dẫn các con tới vô vi.”

Tại địa phương, sự thành lập Tịnh Thất là một biện pháp để đưa
mọi chúng sanh thuộc mọi Tôn Giáo về cùng một mái nhà để
cùng đi trên con đường Thiên Đạo giải thoát. **Khi mọi người dẹp
bỏ được lục đục thất tình, mọi người tất sẽ tìm được phật tánh
hay Đức Chí Tôn ngay trong lòng của mình và sẽ được hiệp
một cùng với Đức Chí Tôn.**